

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ NHỰA - DÀN VỎ LEAD 125
NĂM 2022 MÀU XANH - PB426
S15H7I3

Sơ đồ EPC · BỘ NHỰA LEAD · Dùng cho HONDA LEAD (2022)

Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-nhua-dan-vo-lead-125-nam-2022-mau-xanh-pb426-s15h7i3--EPCDOV0000712> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 30 chi tiết	Có giá tham khảo: 30/30	Tổng giá trị: 5,129,612đ
--------------------------------------	--------------------------------	---------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ NHỰA - DÀN VỎ LEAD 125 NĂM 2022 MÀU XANH - PB426 S15H7I3



Mã EPC	EPCDOV0000712
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	LEAD
Năm SX	2022
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	BỘ NHỰA LEAD
Số phụ tùng	30 chi tiết
Tổng giá trị	5,129,612đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (30 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ NHỰA - DÀN VỎ LEAD 125 NĂM 2022 MÀU XANH - PB426 S15H7I3**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Nắp trước tay lái *PB426P* 53205-K12-V00ZQ HONDA LEAD 125	53205K12V00ZQ	1	181,705đ
2	Nắp sau tay lái *PB426P* 53206-K12-V00ZQ HONDA LEAD 125	53206K12V00ZQ	1	173,805đ
3	Trang trí nắp tay lái 53207-K12-V00 HONDA LEAD 125	53207K12V00	1	249,647đ
4	Nắp mặt đồng hồ tốc độ *NH411M* 53215-K12-V00ZB HONDA LEAD 125	53215K12V00ZB	1	116,924đ
5	Bộ chắn bùn trước *PB426* 61200-K2T-V10ZC HONDA LEAD 125	61200K2TV10ZC	1	270,188đ
6	Bộ mặt nạ trước *PB426* 64300-K2T-V00ZE HONDA LEAD 125	64300K2TV00ZE	1	205,406đ
7	Trang trí mặt nạ trước 64302-K2T-V00 HONDA LEAD 125	64302K2TV00	1	235,427đ
8	Ốp sàn *YR286R* 64310-K2T-V00ZA HONDA LEAD 125	64310K2TV00ZA	1	273,348đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
9	Ốp phía dưới 64315-K2T-V00 HONDA LEAD 125	64315K2TV00	1	82,164đ
10	Ốp trong phía trước 64320-K2T-V00 HONDA LEAD 125	64320K2TV00	1	66,363đ
11	Ốp trước phải *PB426P* 64350-K12-V00ZQ HONDA LEAD 125	64350K12V00ZQ	1	188,026đ
12	Ốp trước trái *PB426P* 64360-K12-V00ZQ HONDA LEAD 125	64360K12V00ZQ	1	188,026đ
13	Chắn bùn sau *YR286R* 80105-K2T-V00ZA HONDA LEAD 125	80105K2TV00ZA	1	94,803đ
14	Chắn bùn sau bên trong 80107-K2T-V00 HONDA LEAD 125	80107K2TV00	1	63,202đ
15	Ốp nhựa trung tâm trên *PB426P* 80151-K12-V00ZN HONDA LEAD 125	80151K12V00ZN	1	109,024đ
16	Ốp nhựa trung tâm dưới *NH1* 80152-K2T-V00ZB HONDA LEAD 125	80152K2TV00ZB	1	77,255đ
17	Ốp trên bên trong *PB426P* 81140-K12-V00ZQ HONDA LEAD 125	81140K12V00ZQ	1	222,787đ
18	Hộc chứa đồ trong *YR286R* 81142-K2T-V10ZA HONDA LEAD 125	81142K2TV10ZA	1	77,423đ
19	Nắp khần cấp *PB426P* 81145-K12-V00ZQ HONDA LEAD 125	81145K12V00ZQ	1	61,623đ
20	Ốp dưới bên trong *YR286R* 81150-K2T-V00ZA HONDA LEAD 125	81150K2TV00ZA	1	183,286đ
21	Nắp hộc chứa đồ *PB426P* 81160-K12-V00ZQ HONDA LEAD 125	81160K12V00ZQ	1	77,423đ
22	Hộc để đồ *YR286R* 81260-K2T-V00ZA HONDA LEAD 125	81260K2TV00ZA	1	568,815đ
23	Ốp đuôi sau dưới *PB426P* 83503-K12-V00ZP HONDA LEAD 125	83503K12V00ZP	1	75,329đ
24	Ốp sàn bên phải *PB426P* 83510-K2T-V00ZB HONDA LEAD 125	83510K2TV00ZB	1	208,567đ
25	Ốp đế chân sau phải *NH1* 83511-K2T-V00ZA HONDA LEAD 125	83511K2TV00ZA	1	53,609đ
26	Bộ ốp sườn phải *PB426* 83550-K2T-V10ZC HONDA LEAD 125	83550K2TV10ZC	1	322,329đ
27	Bộ ốp giữa đuôi sau *PB426* 83603-K2T-V10ZD HONDA LEAD 125	83603K2TV10ZD	1	118,603đ
28	Ốp sàn bên trái *PB426P* 83610-K2T-V00ZB HONDA LEAD 125	83610K2TV00ZB	1	208,567đ
29	Ốp đế chân sau trái *NH1* 83611-K2T-V00ZA HONDA LEAD 125	83611K2TV00ZA	1	53,609đ
30	Bộ ốp sườn trái *PB426* 83650-K2T-V10ZC HONDA LEAD 125	83650K2TV10ZC	1	322,329đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng LEAD](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-nhua-dan-vo-lead-125-nam-2022-mau-xanh-pb426-s15h7i3--EPCDOV0000712> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ NHỰA - DÀN VỎ LEAD 125 NĂM 2022 MÀU XANH - PB426 S15H7I3 (EPCDOV0000712). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-nhua-dan-vo-lead-125-nam-2022-mau-xanh-pb426-s15h7i3--EPCDOV0000712>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ NHỰA - DÀN VỎ LEAD 125 NĂM 2022 MÀU XANH - PB426 S15H7I3 (EPCDOV0000712)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-nhua-dan-vo-lead-125-nam-2022-mau-xanh-pb426-s15h7i3--EPCDOV0000712>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ NHỰA - DÀN VỎ LEAD 125 NĂM 2022 MÀU XANH - PB426 S15H7I3 (EPCDOV0000712)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-nhua-dan-vo-lead-125-nam-2022-mau-xanh-pb426-s15h7i3--EPCDOV0000712>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ NHỰA - DÀN VỎ LEAD 125 NĂM 2022 MÀU XANH - PB426 S15H7I3 (EPCDOV0000712)

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.